

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
			3,0
ĐỌC HIỂU	1	Thao tác lập luận chính: Bình luận Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm - Học sinh trả lời không đúng thao tác lập luận: không cho điểm	0,75
	2	Theo Jim Rohn, tất cả chúng ta đều phải chịu đựng một trong hai điều, đó là: <i>Sự đau khổ của việc tuân thủ kỷ luật hoặc sự đau đớn của hối tiếc.</i> Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,75 điểm - Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm	0,75
	3	Thí sinh tự do bày tỏ quan điểm, miễn là có lí giải thuyết phục. Tham khảo: - Đồng tình. - Lí giải: + Khi không tuân thủ kỉ luật, chúng ta sẽ buông thả bản thân theo những ý thích ngẫu hứng, không kiểm soát, mà thường đó là những điều tiêu cực. + Khi không tuân thủ kỉ luật, ta sẽ không hoàn thành được những việc cần làm, bỏ lỡ những cơ hội quan trọng, đẩy cuộc đời vào chỗ thất bại và bế tắc. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đủ 02 ý, diễn đạt khác nhưng có ý nghĩa tương tự: 1,0 điểm - Học sinh trả lời được 01 ý: 0,5 điểm - Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm	1,0
	4	- Thí sinh tự do rút ra bài học, miễn là tích cực và liên quan đến nội dung đoạn trích. - Lí giải hợp lí Hướng dẫn chấm: - Học sinh lí giải thuyết phục: 0,5 điểm - Học sinh lí giải không thuyết phục: không cho điểm	0,5
PHẦN LÀM VĂN		Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về sự cần thiết phải sống có kỉ luật.	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận 150 chữ</i> Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, tổng - phân - hợp, song hành hoặc móc xích: 0,25 điểm	0,25
	1	b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận về một vấn đề xã hội: Sự cần thiết phải sống có kỉ luật.</i> Giải thích	0,25
		c. <i>Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ về sự cần thiết phải sống có kỉ luật. Có thể triển khai theo hướng sau:</i> - Giải thích: Kỉ luật được định nghĩa là hành vi tuân theo quy tắc của cộng đồng, là hành động thống nhất của mỗi người. Kỉ luật là thái độ biết tuân theo những chuẩn mực, nguyên tắc, quy tắc chung của cộng đồng, của tập thể, của bản thân và cố gắng thực hiện công việc một cách tốt nhất. - Bàn luận: Sự cần thiết phải sống có kỉ luật + Sống có kỉ luật giúp chúng ta hoàn thành được công việc đúng tiến độ. + Sống có kỉ luật giúp chúng ta khắc phục những hạn chế, phát huy ưu điểm, từ đó mà hoàn thiện bản thân. + Sống có kỉ luật giúp ta không cảm thấy day dứt, hối tiếc, từ đó mà thêm yêu mến bản thân, yêu cuộc sống.	1,0

	<p>+ Sống có kỉ luật cũng khiến ta được người khác tôn trọng, tin tưởng, có thể làm chỗ dựa vững chắc cho người khác.</p> <p>v.v...</p> <p>- Bài học nhận thức và hành động:</p> <p>+ Về nhận thức: Hiểu rõ được giá trị và sự cần thiết phải sống có kỉ luật nhất là đối với tuổi trẻ, từ đó làm nên động lực phấn đấu ...</p> <p>+ Về hành động: Rèn luyện để sống có kỉ luật</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- <i>Lập luận chặt chẽ thuyết phục: lí lẽ sắc bén; dẫn chứng tiêu biểu phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng: 0,75 điểm</i></p> <p>- Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ sắc bén nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm)</p> <p>- Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không sắc bén, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm)</p> <p>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i></p> <p>Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,25
2	<p>Cảm nhận của anh/chị về đẹp hình tượng Sông Đà trong đoạn trích trên.</p>	5,0
	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p><i>b.Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Cảm nhận về đẹp hình tượng Sông Đà qua đoạn trích</p>	0,5
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; bảo đảm các yêu cầu sau:</p>	
	<p><i>*Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Tuân, tùy bút Người lái đò Sông Đà và vẻ đẹp hình tượng Sông Đà qua đoạn trích.</i></p>	0,5
	<p><i>* Cảm nhận về đẹp hình tượng Sông Đà qua đoạn trích</i></p> <p>- Nước thác trên Sông Đà rất dữ dội, nham hiểm. Nguyễn Tuân đã buộc sông Đà phải hiện lên thành hình và gào thét bằng trăm ngàn âm thanh. Sự liên tưởng của tác giả độc đáo ở chỗ: âm thanh của tự nhiên (tiếng thác) được so sánh với tiếng gầm đầu đón, lờn lộn của hàng ngàn con trâu mộng giữa rừng lửa đang cháy bùng bùng; tác giả đã đem thủy (thác nước) so sánh với hỏa (rừng lửa). Sức mạnh hoang dã của tự nhiên qua tài đối sánh, qua trí tưởng tượng phong phú, độc lạ của Nguyễn Tuân gây ấn tượng về sự dữ dội y như một trận động rừng hay cháy rừng khủng khiếp của nước thác trên sông Đà.</p> <p>- Thạch trận trên Sông Đà:</p> <p>+ Khá hùng hậu, cả một chân trời đá "ngàn năm vẫn mai phục hết trong lòng sông".</p> <p>+ Mỗi hòn đá như có một gương mặt riêng: hòn thì ngổ ngáo, hiếu chiến "mỗi lần có chiếc nào nhô vào đường ngoặt sông là một số hòn bèn nhồm cả dậy để vồ lấy thuyền", hòn thì ngỗ ngược, hòn thì nhăn nhúm méo mó; mỗi hòn một dáng "nó đứng nó ngồi nó nằm tùy theo sở thích tự động của đá to đá bé".</p> <p>+ Mỗi hòn một nhiệm vụ: "đám tảng đám hòn chia làm ba hàng chặn ngang trên sông; hai hòn canh một cửa đá trông như là sơ hở, (...) giữ vai trò dụ cái thuyền đối phương đi vào sâu nữa; những boong-ke chìm và pháo đài đá nổi (...) phải đánh tan cái thuyền lọt lưới đá tuyền trên, phải tiêu diệt tất cả thuyền trưởng thủy thủ ngay ở chân thác".</p>	2,5

	<p>+ Để khắc họa từng gương mặt riêng của đá thác Sông Đà, Nguyễn Tuân đã khổ công quan sát và huy động kho từ vựng hết sức giàu có, phong phú về hành động "nhổm cả dẫy", "vồ lấy", "chặn ngang", "dụ", "đánh khuấy quạt vu hồi", "đánh tan", "tiêu diệt", tính cách "ngỗ ngược", hình sắc "nhăn nhúm, méo mó", "to", "bé", tư thế "đứng", "ngồi", "nằm".</p> <p>- Sự phối hợp rất chặt chẽ giữa nước thác và đá thác trên sông:</p> <p>+ Từ xa, tiếng nước thác "réo gần mãi lại réo to mãi lên, rồi rống lên" vừa như phô trương sức mạnh vừa như uy hiếp, đe dọa con thuyền sắp qua thác nước Sông Đà.</p> <p>+ Đến thác, một chân trời đá hiện hình và bày thạch trận trên sông. Đội quân thạch giang đủ loại lớn bé, đủ tư thế ngồi, nằm, đứng nhưng hòn nào cũng nhăn nhúm méo mó và hiếu chiến. Mỗi hòn đá đều nhận đúng vị trí: Đám đá tảng thì chia làm ba hàng chặn ngang trên sông; hàng tiền vệ có hai hòn canh cửa; ở tuyến ba là những boong-ke chìm và pháo đài đá nổi. Mỗi vị trí là một nhiệm vụ: Đám đá tảng sẽ ăn chết cái thuyền đơn độc; hai hòn đá canh ở hàng tiền vệ sẽ dụ cái thuyền đi vào sâu nữa; những boong-ke chìm và pháo đài đá nổi phải đánh tan cái thuyền lọt lưới đá tuyến trên, phải tiêu diệt tất cả thuyền trưởng thủy thủ ngay ở chân thác. Nhiệm vụ nào của đám thạch giang trên Sông Đà cũng hung hãn, quyết liệt, cũng thể hiện quyết tâm tiêu diệt con thuyền đối phương đến cùng để giành chiến thắng.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,50 điểm - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,75 điểm - 2,25 điểm - Phân tích chung chung, chưa rõ mạch cảm xúc: 0,75 điểm - 1,25 điểm - Phân tích chung chung chưa có mạch cảm xúc, diễn xuôi đoạn văn: 0.25 điểm - 0,5 điểm 	
	<p>* Đánh giá:</p> <p>+ Đoạn trích là khúc ca ca ngợi vẻ đẹp hung bạo, hùng vĩ của Sông Đà. Đó chính là sức mạnh của thiên nhiên mà con người cần chinh phục, là niềm tự hào của tác giả về Tổ quốc giàu đẹp.</p> <p>+ Nguyễn Tuân dùng những câu văn giàu tính tạo hình, nhiều động từ mạnh nối tiếp nhau, dồn dập; sử dụng lối nói ví von, ẩn dụ, liên tưởng đầy bất ngờ, chính xác, thú vị; nhà văn vận dụng hiểu biết của nhiều ngành khác nhau như để khắc họa vẻ đẹp hung bạo của con sông.</p> <p>=> Tất cả các yếu tố trên góp phần làm nổi bật tư tưởng, chủ đề chung của tác phẩm.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trình bày được 2 ý :0,5 điểm - Học sinh trình bày được 1 ý :0,25 điểm 	0,5
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Bảo đảm chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả hoặc ngữ pháp 	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Học sinh viết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá, biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của văn Nguyễn Tuân, biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống, văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên :0,5 điểm - Đáp ứng được 1 yêu cầu :0,25 điểm 	0,5
TỔNG ĐIỂM		10